

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-PT

Ngày: 02- 3- 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng.

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thơ.

Ông Lê Thanh Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thắm- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Minh Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 10/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 115/2019/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1969, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Số 549, Tổ 19, ấp P, xã PT, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;
Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán;
Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Đặng Thị H; Vợ là chị Huỳnh Thị M và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, Ngày 08-7-2016, Nguyễn Văn C bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Quyết định số 2012/QĐ-XPVPHC) với số tiền phạt 85.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu và đã tổng đạt quyết định cho C ngày 09-7-2016. Căn cứ công văn số 288 ngày 13-12-2018 của Kho bạc Nhà nước M trả lời: Chưa thu tiền phạt vi phạm hành chính do đối tượng không đến nộp phạt.

Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 06-9-2018 đến ngày 28-11-2018, bị cáo C thực hiện 02 buôn bán hàng cấm trên địa bàn xã PT, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06-9-2018, trên đường Quốc lộ 1A đoạn qua cửa hàng “TP” địa chỉ số 24A/2-ấp L-xã PT-thành phố M; Công an xã PT phối hợp lực lượng dân phòng tuần tra phát hiện Nguyễn Văn C ngồi bên lề đường, bên cạnh có 01 xe mô tô biển số 63K3-4260 và 01 bao tải màu xanh rêu bên trong chứa 700 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 100 bao thuốc lá hiệu Jet; 259 bao thuốc lá hiệu CANYON màu vàng; 259 bao thuốc lá hiệu CANYON màu xanh; 100 bao thuốc lá hiệu CANYON màu đỏ (Sổ thuốc lá trên do nước ngoài sản xuất và không có dán tem thuốc lá nhập khẩu). Tổng cộng là 700 bao.

+ 01 bao tải màu xanh rêu, 03 túi nhựa màu đen;

+ 01 xe mô tô biển số 63K3-4260.

Nguyễn Văn C khai nhận: Ngày 06-9-2018, C đến khu vực chợ M mua số thuốc lá trên từ một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với mục đích đem về quán cà phê của C tên “QM”, địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang bán lại cho khách kiếm lời. Trên đường đi, bị cáo C dừng xe tại khu vực trên để lấy hàng tạp hóa từ xe khách đã đặt mua trước để bán lại thì bị Lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ tang vật.

- Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 28-11-2018, trên đường Một Cùn đoạn qua nhà số 433/1 ấp L, xã PT, thành phố M; công an xã PT phối hợp lực lượng dân phòng tuần tra nhìn thấy Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô biển số 71H6-8025, trên xe chở 02 giỏ xách màu xanh và 01 bao nylon màu xanh rêu. Qua kiểm tra phát hiện giỏ xách bên phải chứa 250 bao thuốc lá hiệu Jet, giỏ xách bên trái chứa 250 bao thuốc lá hiệu Jet và trong bao nylon màu xanh rêu chứa 250 bao thuốc lá hiệu Jet.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 750 bao thuốc lá hiệu Jet do nước ngoài sản xuất và không có dán tem thuốc lá nhập khẩu.

+ 02 giỏ xách màu xanh dương, 01 bao nylon màu xanh rêu;

+ 01 xe mô tô biển số 71H6-8025.

Bị cáo Nguyễn Văn C: Ngày 28-11-2018, C mua số thuốc lá trên từ người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ đi trên xe khách (không rõ biển số) chạy tuyến bến xe Miền Tây, thành phố Hồ Chí Minh đi An Giang với mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Khi vận chuyển số thuốc lá điều trên đến đoạn ấp L, xã PT, thành phố M thì bị Công an phát hiện thu giữ tang vật.

Trong 02 vụ buôn bán hàng cấm nêu trên, bị cáo C khai không xác định được số tiền thu lợi bất chính; số thuốc lá điều bị thu giữ là hàng nhập lậu, không tem, do nước ngoài sản xuất nên không có hóa đơn, chứng từ hợp pháp chứng minh nguồn gốc, xuất xứ; 01 bao thuốc lá hiệu Jet mua với giá 17.000 đồng và sẽ bán lại với giá 20.000 đồng/01 bao; 01 bao thuốc lá hiệu CANYON mua với giá 4.000 đồng và sẽ bán lại với giá 5.000 đồng/01 bao. Đối với những người bán thuốc lá cho bị cáo C và mua thuốc lá điều nhập lậu mà C bán, bị cáo C không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập ghi lời khai được; hiện tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2019/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

* Ngoài ra trong bản án còn quyết định về phần vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Ngày 31-10-2019, bị cáo kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 115/2019/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang, với nội dung xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận và luận tội, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm. Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt và xử phạt bị cáo 01 năm tù là không nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2019/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện:

Mặc dù bản thân có 01 tiền sự về hành vi buôn bán hàng cấm (thuốc lá nhập lậu) nhưng từ ngày 06/9/2018 đến 28/11/2018 bị cáo đã 02 lần trực tiếp thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ với tổng cộng 1.450 bao thuốc lá các loại.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và kết án bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, thuốc lá nhập lậu là mặt hàng kinh doanh có điều kiện, việc mua, bán phải được sự cho phép của cơ quan chức năng, nếu vi phạm sẽ bị chế tài của pháp luật, thế nhưng vì háms lợi, muốn có thu nhập cao mà ít tốn công sức, bị cáo bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội, nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội với số lượng lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến chính sách, chủ trương quản lý kinh tế của Nhà nước, tạo hậu quả xấu cho xã hội, gây bất ổn trên thị trường, nguy cơ phá vỡ ổn định của nền kinh tế, làm mất trật tự xã hội ở địa phương cho nên cần phải xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng trừng trị và ngăn ngừa.

[3] Về mức hình phạt: Mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo 01 năm tù là cần thiết để răn đe, trừng trị, có xem xét tới nhân thân, hoàn cảnh gia đình và có lợi cho bị cáo, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

Về việc xin được hưởng án treo, xét thấy tuy bị cáo phạm tội bị truy tố ở khoản 1 điều 190 Bộ luật Hình sự, và bị kết án chỉ 01 năm tù, nhưng vụ án xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương, bản thân bị cáo có 01 tiền sự, lại liên tiếp thực hiện 02 lần phạm tội trong thời gian ngắn nên việc bị cáo xin hưởng án treo là không phù hợp quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên không có căn cứ để chấp nhận

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm có xem xét.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C

Giữ y bản án hình sự sơ thẩm 115/2019/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thành phố M, tỉnh TG;
- VKSND thành phố M TG;
- Công an thành phố M, tỉnh TG;
- THADS thành phố M, tỉnh TG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND Tp. M;
- VKSND Tp. M;
- Công an Tp. M;
- THADS Tp. M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ****Nguyễn Ngọc Thái Dũng**